

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BÁ THƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số /UBND-VHXX

Bá Thước, ngày tháng năm 2026

V/v xin ý kiến Phương án sắp xếp
thôn, phố trên địa bàn xã.

Kính gửi: Ban Thường vụ Đảng ủy xã Bá Thước.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 22/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện Công văn số 3120/SNV-XDCQ&CTTN ngày 21/5/2026 của Sở Nội vụ về việc xây dựng Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

UBND xã Bá Thước xây dựng Phương án sáp nhập để thành lập thôn (tổ dân phố) mới trên địa bàn xã Bá Thước¹ cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP THÔN, PHỐ

Xã Bá Thước có diện tích tự nhiên 106,77 ha, dân số 20.990 người, 5.244 hộ; toàn xã hiện có 36 thôn, phố. Trong những năm qua, hoạt động của thôn trên địa bàn xã đã đạt được những kết quả tích cực, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của Cấp ủy đảng, Chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội cấp trên được triển khai thực hiện kịp thời, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, hiệu quả, góp phần phát triển sản xuất, xây dựng và phát huy nét đẹp văn hóa truyền thống của địa phương; phòng chống và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, xóa bỏ hủ tục lạc hậu, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ môi trường; đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới (đối với xã), xây dựng đô thị văn minh (đối với phường); nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cộng đồng dân cư. Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, kết quả đã đạt được, công tác tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố cũng còn nhiều tồn tại, bất cập, quy mô thôn nhỏ làm phát sinh tổ chức, tạo đầu mối, tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách, gây áp lực chi ngân sách địa phương, ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của Chi bộ, Chi hội, Đoàn thể, khó khăn trong việc huy động nguồn lực từ cộng đồng dân cư để xây dựng cơ sở hạ tầng, thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới (đối với xã) và các tiêu chí xây dựng đô thị văn minh (đối với phường). Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay vẫn còn nhiều thôn (tổ dân phố) chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định; toàn xã **36/36** thôn, phố có quy mô số hộ

nhỏ hơn **350 hộ**, chiếm 100%. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025, số lượng thôn (tổ dân phố) của xã tăng lên; nhiều đầu mối, tạo áp lực đối với hoạt động chỉ đạo, quản lý của chính quyền địa phương cấp xã.

Từ thực tế nói trên, việc sắp xếp thôn (tổ dân phố) trên địa bàn xã Bá Thước là phù hợp với thực tiễn địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã, tinh gọn bộ máy, giảm số lượng, đồng thời tạo sự gắn bó, củng cố sức mạnh, tăng cường đầu tư xây dựng công trình phúc lợi xã hội từ cộng đồng dân cư; thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

II. NGUYÊN TẮC, QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; kế thừa và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Việc thành lập thôn, tổ dân phố phải phù hợp với đặc điểm, điều kiện tự nhiên, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, đặc điểm văn hoá, truyền thống; điều kiện đặc thù của đơn vị hành chính sau sắp xếp và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

3. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đối với các thôn, tổ dân phố chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu quản lý, phát triển kinh tế - xã hội, đô thị hóa, phân bố dân cư và yêu cầu tổ chức hoạt động của cộng đồng dân cư. Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố cần xem xét các yếu tố về vị trí địa lý, địa hình, phong tục, tập quán, đặc điểm dân cư, trình độ phát triển kinh tế - xã hội và nguyện vọng của Nhân dân tại địa phương; bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, thuận lợi cho đời sống, sinh hoạt của người dân và nâng cao hiệu quả quản lý, phục vụ Nhân dân của chính quyền cơ sở.

4. Việc giải thể thôn, tổ dân phố thực hiện trong các trường hợp do thay đổi các yếu tố địa lý, địa hình tác động đến quản lý và hoạt động của thôn, tổ dân phố hoặc do thực hiện Phương án bồi thường, tái định cư.

5. Việc đặt tên thôn, tổ dân phố được thực hiện đồng thời trong quy trình thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố. Việc đổi tên thôn, tổ dân phố thực hiện trong trường hợp trùng tên thôn, tổ dân phố trong cùng một đơn vị hành chính cấp xã hoặc theo nguyện vọng của Nhân dân ở thôn, tổ dân phố.

III. HIỆN TRẠNG CÁC THÔN THUỘC XÃ BÁ THƯỚC

Xã Bá Thước hiện có 36 thôn, phố. Cụ thể:

1. Hiện trạng các thôn

1.1. Phố 1: Diện tích: 21,5 ha; Dân số: 559 người; số hộ: 152 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.2. Phố 2: Diện tích: 14,3 ha; Dân số: 586 người; số hộ: 238 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.3. Phố 3: Diện tích: 18,1 ha; Dân số: 799 người; số hộ: 215 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.4. Phố 4: Diện tích: 18,3 ha; Dân số: 820 người; số hộ: 219 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.5. Phố 5: Diện tích: 14,4 ha; Dân số: 432 người; số hộ: 113 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.6. Phố Đám: Diện tích: 231,0 ha; Dân số: 611 người; số hộ: 153 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.7. Phố Mốt: Diện tích: 105,0 ha; Dân số: 395 người; số hộ: 95 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.8. Phố Nú: Diện tích: 205,0 ha; Dân số: 399 người; số hộ: 98 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.9. Phố Cành Nàng: Diện tích: 350,0 ha; Dân số: 550 người; số hộ: 143 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.10. Phố Sán: Diện tích: 45,0 ha; Dân số: 235 người; số hộ: 61 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.11. Phố 1 Lâm Xa: Diện tích: 46,5 ha; Dân số: 561 người; số hộ: 142 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.12. Phố 2 Lâm Xa: Diện tích: 45,0 ha; Dân số: 426 người; số hộ: 110 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.13. Phố Vận Tải: Diện tích: 114,0 ha; Dân số: 493 người; số hộ: 122 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.14. Phố Tráng: Diện tích: 242,4 ha; Dân số: 721 người; số hộ: 180 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.15. Phố Hồng Sơn: Diện tích: 101,0 ha; Dân số: 312 người; số hộ: 74 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.16. Phố Xuân Long: Diện tích: 115,0 ha; Dân số: 248 người; số hộ: 56 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.17. Phố Anh Vân: Diện tích: 92,0 ha; Dân số: 161 người; số hộ: 40 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.18. Phố Lương Vân: Diện tích: 128,5 ha; Dân số: 271 người; số hộ: 69 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.19. Phố Măng: Diện tích: 82,0 ha; Dân số: 405 người; số hộ: 101 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.20. Phố Mòn: Diện tích: 430,0 ha; Dân số: 708 người; số hộ: 169 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.21. Phố Kim Vân: Diện tích: 37,0 ha; Dân số: 146 người; số hộ: 31 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.22. Phố Chu: Diện tích: 339,2 ha; Dân số: 500 người; số hộ: 114 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.23. Thôn Chiềng Ai: Diện tích: 390,0 ha; Dân số: 520 người; số hộ: 117 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.24. Thôn Cò Mu: Diện tích: 593,1 ha; Dân số: 558 người; số hộ: 114 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.25. Thôn Cò Con: Diện tích: 273,0 ha; Dân số: 486 người; số hộ: 110 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.26. Thôn Cộn: Diện tích: 273,6 ha; Dân số: 514 người; số hộ: 112 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.27. Thôn Man Môn: Diện tích: 745,0 ha; Dân số: 602 người; số hộ: 138 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 03 người;

1.28. Thôn Tré: Diện tích: 547,0 ha; Dân số: 362 người; số hộ: 83 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 03 người;

1.29. Thôn Khiêng: Diện tích: 685,4 ha; Dân số: 664 người; số hộ: 161 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 03 người;

1.30. Thôn La Hán: Diện tích: 1.081,0 ha; Dân số: 1.286 người; số hộ: 340 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.31. Thôn Cả: Diện tích: 461,0 ha; Dân số: 1.031 người; số hộ: 259 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.32. Thôn Ba: Diện tích: 606,0 ha; Dân số: 1.216 người; số hộ: 292 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.33. Thôn Chiềng Lau: Diện tích: 1.085,0 ha; Dân số: 1.427 người; số hộ: 330 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.34. Thôn Nghìa: Diện tích: 303,0 ha; Dân số: 556 người; số hộ: 136 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.35. Thôn Sát: Diện tích: 372,0 ha; Dân số: 603 người; số hộ: 156 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

1.36. Thôn Tôm: Diện tích: 466,7 ha; Dân số: 827 người; số hộ: 201 hộ; Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

(Chi tiết tại Phụ lục số 01, 02 kèm theo)

2. Đánh giá hiện trạng quy mô số hộ theo tiêu chí quy định

a) Số lượng thôn chưa đạt tiêu chí theo quy định: 36 thôn; trong đó:

- Số thôn thực hiện sắp xếp: 36 thôn.

- Số thôn chưa sắp xếp do có yếu tố đặc thù: 0 thôn.

b) Số lượng thôn đạt tiêu chí theo quy định: 0 thôn.

IV. PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP ĐỂ THÀNH LẬP THÔN MỚI

Thực hiện theo khung tiêu chí của thôn, tổ dân phố tại dự thảo Nghị định Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, theo đó ở vùng Bắc

Trung bộ: thôn phải có từ **350** hộ trở gia đình lên, tổ dân phố phải có từ **450** hộ gia đình trở lên.

UBND xã đã rà soát các thôn, phố trên địa bàn xã, trên cơ sở so sánh khung tiêu chí được quy định, **36/36** thôn, phố không đảm bảo theo khung tiêu chí; nguyên nhân: có số hộ thấp hơn số hộ theo quy định. Trên cơ sở đó, UBND xã dự kiến 03 Phương án sắp xếp thôn, phố cụ thể như sau:

1. Phương án 1: Sắp xếp 36 thôn, khu phố thành 15 thôn.

(Chi tiết tại phần I, phụ lục 03)

a) Thuận lợi:

- Phù hợp với đặc điểm lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán sinh hoạt của Nhân dân; thuận lợi trong quản lý và sinh hoạt cộng đồng.
- Quy mô từng thôn không quá lớn, thuận lợi cho công tác điều hành, tổ chức họp dân, triển khai nhiệm vụ và nắm bắt tình hình cơ sở.
- Hạn chế xáo trộn lớn về địa giới, tên gọi và đời sống dân cư; tạo sự ổn định tâm lý cho Nhân dân sau sắp xếp.
- Phù hợp với điều kiện thực tế của các khu vực miền núi, địa hình chia cắt, giao thông khó khăn như Hạ Trung, Ban Công cũ.

b) Khó khăn:

- Có 09/15 thôn chưa bảo đảm tiêu chí tối thiểu 350 hộ/thôn theo quy định; số lượng thôn nhiều, làm tăng đầu mối quản lý, tăng nhu cầu bố trí người hoạt động không chuyên trách và kinh phí hoạt động.
- Một số thôn khu vực phía trong như Núi, Môt, Đám... chưa thuận lợi trong tiếp cận Quốc lộ 217 và khu vực trung tâm, ảnh hưởng đến liên kết phát triển kinh tế - xã hội.
- Việc đầu tư cơ sở vật chất, nhà văn hóa và hạ tầng kỹ thuật cho nhiều thôn cần nguồn lực lớn.

2. Phương án 2: Sắp xếp 36 thôn, khu phố thành 11 thôn

(Chi tiết tại phần II, phụ lục 03)

a) Thuận lợi:

- Bảo đảm tốt hơn tiêu chí quy mô hộ dân theo quy định; góp phần tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối quản lý ở cơ sở, Giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách, tiết kiệm chi phí hoạt động thường xuyên.
- Các thôn sau sáp nhập có quy mô lớn hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho quy hoạch, đầu tư hạ tầng và phát triển kinh tế - xã hội.

b) Khó khăn:

- Có sự khác biệt về nếp sống giữa cư dân khu vực phố và cư dân khu vực thôn, dễ phát sinh tâm lý chưa đồng thuận trong giai đoạn đầu.
- Có 01 thôn chưa bảo đảm tiêu chí tối thiểu 350 hộ; nguyên nhân: do thôn Cả có đặc thù về địa lý, địa hình bị chia cắt, giao thông đi lại khó khăn, dễ

bị biệt lập, nhất là trong mùa mưa bão; dân cư sống tập trung tại khu vực cách biệt với phần lớn dân cư còn lại của xã;

- Khoảng cách đi lại đến nhà văn hóa, trung tâm sinh hoạt cộng đồng của người dân ở một số khu vực sẽ xa hơn trước.

- Khối lượng công việc của cán bộ thôn tăng lên, yêu cầu cao hơn về năng lực quản lý và ứng dụng công nghệ thông tin.

3. Phương án 3: Sắp xếp 36 thôn, khu phố thành 10 thôn.

(Chi tiết tại phần III, phụ lục 03)

a) Thuận lợi:

- Bảo đảm cao nhất yêu cầu tinh gọn bộ máy, giảm mạnh đầu mối quản lý và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

- Các thôn đều đạt và vượt tiêu chí tối thiểu về số hộ theo quy định, thuận lợi trong tổ chức bộ máy và phân bổ nguồn lực đầu tư.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quy hoạch tổng thể trong dài hạn, quản lý đất đai, đầu tư hạ tầng kỹ thuật và triển khai chuyển đổi số đồng bộ, đảm bảo về dân số, diện tích cho định hướng phát triển lên đô thị trong tương lai.

b) Khó khăn:

- Mức độ xáo trộn lớn hơn so với các phương án khác; có sự khác biệt rõ về phong tục, tập quán, nếp sống giữa các khu vực sau sáp nhập; dễ phát sinh tâm lý chưa đồng thuận trong giai đoạn đầu.

- Một số thôn có quy mô dân số, diện tích rất lớn, địa hình miền núi phức tạp, gây khó khăn trong công tác quản lý, kiểm tra và tổ chức các hoạt động cộng đồng.

- Người dân ở các khu vực xa trung tâm có thể gặp khó khăn hơn trong tiếp cận nhà văn hóa, hội họp và thực hiện các nhiệm vụ các hoạt động tại thôn.

- Đòi hỏi đội ngũ cán bộ thôn phải có năng lực quản lý, điều hành cao hơn; áp lực công việc lớn hơn trong quá trình triển khai nhiệm vụ.

(Có kèm theo Phương án)

Ủy ban nhân dân xã Bá Thước kính trình Ban thường vụ Đảng ủy xã xem xét, thống nhất phương án để Ủy ban nhân dân xã Bá Thước có cơ sở triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (đề b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH (D.3b)

CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Đức Anh

